



QUY ĐỊNH GIAO DỊCH TẠI SÀN HSX

1. Thời gian giao dịch

SGDCK tổ chức giao dịch chứng khoán từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động.

- **Đối với Cổ phiếu (CP), Chứng chỉ quỹ đóng (CCQ đóng), Chứng chỉ Quỹ ETF, Chứng quyền đảm bảo (CW):**

Phiên	Phương Thức Giao Dịch	Giờ Giao Dịch	Lệnh sử dụng
Phiên sáng	Khớp lệnh định kỳ mở cửa	9h00' đến 9h15'	ATO, LO
	Khớp lệnh liên tục I	9h15' đến 11h30'	LO, MP
	Giao dịch thỏa thuận	9h00' đến 11h30'	
<i>Nghỉ trưa</i>		<i>11h30' đến 13h00'</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00' đến 14h30'	LO, MP
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30' đến 14h45'	ATC, LO
	Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 15h00'	

- **Đối với giao dịch cổ phiếu lô lẻ:**

Phiên	Phương Thức Giao Dịch	Giờ Giao Dịch	Lệnh Sử dụng
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	9h00' đến 11h30'	LO
	Giao dịch thỏa thuận	9h15' đến 11h30'	
<i>Nghỉ trưa</i>		<i>11h30' đến 13h00'</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00' đến 14h30'	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 15h00'	

- **Đối với giao dịch Trái phiếu:**

Phiên	Phương Thức Giao Dịch	Giờ Giao Dịch
-------	-----------------------	---------------





Phiên sáng	Giao dịch thỏa thuận	9h00' đến 11h30'
<i>Nghỉ trưa</i>		<i>11h30' đến 13h00'</i>
Phiên chiều	Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 15h00'

2. Phương thức khớp lệnh:

- **Khớp lệnh định kỳ:** Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định.
- **Khớp lệnh liên tục:** Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch.
- **Khớp lệnh thỏa thuận:** Là phương thức giao dịch trong đó các thành viên tự thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch.

3. Nguyên tắc khớp lệnh:

- **Ưu tiên về giá:**
 - Lệnh mua với mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước.
 - Lệnh bán với mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.
- **Ưu tiên về thời gian:**
 - Trường hợp các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước.

4. Đơn vị giao dịch

- Giao dịch khớp lệnh lô chẵn: 100 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền.
- Giao dịch khớp lệnh lô lẻ: từ 01 đến 99 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền.
- Khối lượng tối đa của một lệnh đặt là 500.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền.
- Khối lượng giao dịch thỏa thuận: từ 20.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền.
- Trái phiếu: 1

5. Đơn vị yết giá giao dịch

	Mức giá	Đơn vị yết giá
Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng	<10.000	10 đồng
	10.000-49.950	50 đồng
	≥ 50.000	100 đồng





Chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền có bảo đảm	Áp dụng đơn vị yết giá 10 đồng cho tất cả các mức giá	
Đơn vị yết giá đối với giao dịch thỏa thuận là 1 đồng		
Trái phiếu	1 đồng	

6. Biên độ dao động giá:

- Biên độ dao động giá quy định trong ngày: $\pm 7\%$.
- Giá trần/sàn trong ngày giao dịch của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF được xác định như sau:
 - Giá trần = Giá tham chiếu + (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá trần)
 - Giá sàn = Giá tham chiếu - (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá sàn)
- Đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF trong ngày giao dịch đầu tiên, biên độ dao động giá là $\pm 20\%$ so với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên. Giá đóng cửa trong ngày giao dịch đầu tiên sau khi được giao dịch trở lại sẽ là giá tham chiếu cho ngày giao dịch kế tiếp. Biên độ dao động giá $\pm 7\%$ được áp dụng cho ngày giao dịch kế tiếp.
- Đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, được giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch trên hai mươi lăm (25) ngày giao dịch, biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên là $\pm 20\%$ so với giá tham chiếu trong ngày đầu tiên được giao dịch trở lại. Giá đóng cửa trong ngày giao dịch đầu tiên sau khi được giao dịch trở lại sẽ là giá tham chiếu cho ngày giao dịch kế tiếp. Biên độ dao động giá $\pm 7\%$ được áp dụng từ ngày giao dịch kế tiếp.
- Biên độ dao động giá của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF tại ngày giao dịch không hưởng quyền (GDKHQ) đối với trường hợp tách doanh nghiệp niêm yết, trả cổ tức/thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu và ngày giao dịch trở lại đối với trường hợp tách doanh nghiệp niêm yết mà không liên quan đến ngày GDKHQ là $\pm 20\%$ so với giá tham chiếu.

7. Giá tham chiếu

Giá tham chiếu của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền đang giao dịch là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó.

8. Lệnh giao dịch:

- **Lệnh giao dịch tại mức khớp lệnh xác định giá mở cửa (viết tắt là ATO):**
 - Là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá mở cửa.
 - Lệnh ATO được ưu tiên trước lệnh giới hạn trong khi so khớp lệnh.



- Đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa sẽ không xác định được giá khớp lệnh nếu chỉ có lệnh ATO trên sổ lệnh.
- Lệnh ATO được nhập vào hệ thống giao dịch trong thời gian khớp lệnh định kỳ để xác định giá mở cửa và sẽ tự động tự hủy bỏ sau thời điểm xác định giá mở cửa nếu lệnh không được thực hiện hoặc không được thực hiện hết.
- **Lệnh giới hạn (LO)**
 - Là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn. Lệnh có hiệu lực kể từ khi được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.
- **Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá đóng cửa (viết tắt là ATC):**
 - Tương tự như lệnh ATO nhưng được áp dụng trong thời gian khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa.
- **Lệnh thị trường (viết tắt là MP)**
 - Là lệnh mua chứng khoán tại mức giá bán thấp nhất hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường.
 - Khi được nhập vào hệ thống giao dịch, lệnh mua MP sẽ được thực hiện ngay tại mức giá bán thấp nhất và lệnh bán MP sẽ thực hiện ngay tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường. Nếu khối lượng đặt lệnh của lệnh MP vẫn chưa được thực hiện hết, lệnh MP sẽ được xem là lệnh mua tại mức giá bán cao hơn hoặc lệnh bán tại mức giá mua thấp hơn tiếp theo hiện có trên thị trường và tiếp tục so khớp.
 - Nếu khối lượng đặt của lệnh MP vẫn còn sau khi giao dịch theo nguyên tắc trên và không thể tiếp tục khớp được nữa thì lệnh MP sẽ được chuyển thành lệnh giới hạn mua tại mức giá cao hơn một đơn vị yết giá so với giá giao dịch cuối cùng trước đó hoặc lệnh giới hạn bán tại mức giá thấp hơn một đơn vị yết giá so với giá giao dịch cuối cùng trước đó.
 - Trường hợp giá thực hiện cuối cùng là giá trần đối với lệnh mua MP hoặc giá sàn đối với lệnh bán MP thì lệnh thị trường sẽ được chuyển thành lệnh giới hạn mua tại giá trần hoặc lệnh giới hạn bán tại giá sàn.
 - Lệnh MP có hiệu lực trong phiên khớp lệnh liên tục.
 - Lệnh MP sẽ tự động hủy nếu không có lệnh giới hạn đối ứng tại thời điểm nhập lệnh vào hệ thống giao dịch.
 - Lệnh mua MP của nhà đầu tư nước ngoài sau khi khớp một phần, phần còn lại sẽ tự động hủy nếu chứng khoán hết room.

9. Hủy lệnh giao dịch:

- **Trong thời gian khớp lệnh định kỳ:** Khách hàng không được hủy lệnh giao dịch đã đặt trong đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa và khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa (bao gồm cả các lệnh được chuyển từ đợt khớp lệnh liên tục sang).





- **Trong thời gian khớp lệnh liên tục:** Khách hàng có thể hủy lệnh nếu lệnh hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện, kể cả các lệnh hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện ở lần khớp lệnh định kỳ hoặc liên tục trước đó.
- **Sửa, hủy lệnh giao dịch thỏa thuận :**
 - Lệnh giao dịch thỏa thuận đã thực hiện trên hệ thống giao dịch không được phép hủy
 - Trong thời gian giao dịch, trường hợp thành viên giao dịch nhập sai lệnh giao dịch thỏa thuận của nhà đầu tư, thành viên giao dịch được phép sửa lệnh giao dịch thỏa thuận nhưng phải xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư, phải được bên đối tác đồng ý việc sửa lệnh đó và được SGĐCK chấp thuận.

*** Lưu ý :**

- Trong thời gian nghỉ giữa hai phiên sáng – chiều, Thành viên không được phép
 - Nhập lệnh sửa, hủy lệnh của giao dịch khớp lệnh;
 - Quảng cáo giao dịch thỏa thuận, hủy quảng cáo giao dịch thỏa thuận;
 - Thực hiện giao dịch thỏa thuận, hủy giao dịch thỏa thuận.
- Việc sửa lệnh được thực hiện bằng cách hủy lệnh sai và nhập lại lệnh đúng. Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh đúng được nhập vào hệ thống giao dịch của sở giao dịch.

10. Thời gian thanh toán

- Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền sẽ về tài khoản trước 12h00 ngày T+2.
- Tiền sẽ về tài khoản trước 12h00 ngày T+2.
- Trái phiếu: T+1

Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam

Zalo group: Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam

Facebook: Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam CSI

Hotline: 0886 998 288

Email: online@vncsi.com.vn